

CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHẤT LƯỢNG CỦA THÔNG TIN KẾ TOÁN TẠI DOANH NGHIỆP

● VŨ TẮT THÀNH

Công ty TNHH Dịch vụ công nghệ NHT

DOI: <https://doi.org/10.62831/202602044>

TÓM TẮT:

Bài viết phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thông tin kế toán trên cơ sở tổng hợp và phân tích các nghiên cứu liên quan và các quy định hiện hành. Các nhân tố được xem xét bao gồm nhóm yếu tố nội tại của doanh nghiệp như hệ thống thông tin kế toán, trình độ nhân viên kế toán, môi trường làm việc và nhóm yếu tố ngoại tại như môi trường kinh tế, môi trường pháp lý và môi trường xã hội. Trên cơ sở đó, bài viết làm rõ vai trò của từng nhóm nhân tố đối với chất lượng thông tin kế toán và đề xuất một số hàm ý quản lý nhằm nâng cao chất lượng thông tin kế toán tại doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: thông tin kế toán, chất lượng thông tin kế toán, hệ thống thông tin kế toán, kiểm soát nội bộ.

1. Đặt vấn đề

Thông tin kế toán giữ vai trò quan trọng trong quá trình ra quyết định của nhà đầu tư, chủ nợ, nhà quản lý và các bên liên quan khác (Nguyễn Ngọc Quang, 2018; Bộ Tài chính, 2015). Chất lượng thông tin kế toán quyết định mức độ tin cậy và hữu ích của báo cáo tài chính, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp cũng như sự minh bạch và ổn định của thị trường tài chính.

Tuy nhiên, chất lượng thông tin kế toán không phải lúc nào cũng được đảm bảo do chịu tác động của nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm cả các yếu tố nội tại và ngoại tại của doanh nghiệp. Những tác động này có thể làm suy giảm tính chính xác, đầy đủ và kịp thời của thông tin kế toán, dẫn đến các quyết định kinh tế chưa phù hợp.

Tại Việt Nam, mặc dù hệ thống chuẩn mực kế toán và khung pháp lý liên quan ngày càng được hoàn thiện, song chất lượng thông tin kế toán tại nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định như thiếu tính kịp thời, độ tin cậy chưa cao và khả năng so sánh còn thấp. Do đó, việc nghiên cứu một cách có hệ thống các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thông tin kế toán là cần thiết, nhằm góp phần nâng cao chất lượng thông tin cung cấp và hỗ trợ quá trình ra quyết định của các chủ thể liên quan trong bối cảnh thực tiễn của doanh nghiệp Việt Nam.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính thông qua tổng hợp, phân tích và hệ thống hóa

các tài liệu nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến chất lượng thông tin kế toán. Nguồn dữ liệu thứ cấp bao gồm: các bài báo khoa học, luận văn, sách chuyên khảo, chuẩn mực kế toán quốc tế (IAS/IFRS), chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và các văn bản pháp luật hiện hành về kế toán, kiểm toán.

Trên cơ sở đó, tác giả tiến hành phân tích các nhóm nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thông tin kế toán, đồng thời gắn kết với bối cảnh thực tiễn của doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt trong điều kiện chuyển đổi số và hội nhập kinh tế quốc tế, nhằm rút ra các hàm ý quản trị có giá trị thực tiễn.

3. Các nhân tố nội tại ảnh hưởng đến thông tin kế toán

3.1. Khung pháp lý và chuẩn mực kế toán

Khung pháp lý và chuẩn mực kế toán đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo chất lượng thông tin kế toán, không chỉ quy định cách thức ghi nhận, đo lường và báo cáo thông tin tài chính mà còn tạo ra một môi trường làm việc minh bạch và đáng tin cậy.

Khung pháp lý bao gồm tất cả các quy định và luật pháp liên quan đến kế toán và báo cáo tài chính. Tại mỗi quốc gia, khung pháp lý có thể khác nhau, nhưng thường bao gồm các luật về doanh nghiệp, thuế, và các quy định về báo cáo tài chính. Khung pháp lý tác động đến thông tin kế toán như sau:

Thứ nhất: Khung pháp lý đảm bảo thông tin kế toán được ghi nhận và báo cáo theo đúng quy định pháp luật. Điều này giúp tăng cường tính hợp pháp và giảm thiểu rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp.

Thứ hai: Các quy định về báo cáo tài chính yêu cầu doanh nghiệp công khai thông tin tài chính một cách rõ ràng và minh bạch, từ đó tạo điều kiện cho các bên liên quan dễ dàng tiếp cận thông tin.

Thứ ba: Khung pháp lý bảo vệ quyền lợi của các bên liên quan như cổ đông, nhà đầu tư và người lao động thông qua các quy định về trách nhiệm báo cáo và kiểm toán.

Chuẩn mực kế toán là các nguyên tắc và quy tắc hướng dẫn cách thức ghi nhận, đo lường và báo cáo thông tin tài chính. Các chuẩn mực này có thể được

phát triển bởi các tổ chức chuyên ngành như IASB (International Accounting Standards Board) hoặc VAS (Vietnamese Accounting Standards).

Tại Việt Nam, việc áp dụng chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và lộ trình hướng tới áp dụng IFRS đã tạo điều kiện cải thiện chất lượng báo cáo tài chính. Tuy nhiên, sự khác biệt giữa VAS và IFRS, cùng với việc cập nhật chuẩn mực còn chậm, khiến một số doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc cung cấp thông tin kế toán có chất lượng cao, đặc biệt là các doanh nghiệp có hoạt động liên kết hoặc huy động vốn quốc tế.

3.2. Chất lượng của hệ thống thông tin kế toán

Hệ thống thông tin kế toán (HTTTKT) là một yếu tố quyết định đến chất lượng thông tin kế toán. Một hệ thống thông tin kế toán chất lượng cao không chỉ đảm bảo rằng thông tin tài chính được ghi nhận và báo cáo chính xác mà còn hỗ trợ cho việc ra quyết định hiệu quả. Chất lượng của hệ thống thông tin kế toán (HTTK) không chỉ phụ thuộc vào một yếu tố duy nhất mà còn là sự kết hợp hài hòa của nhiều yếu tố khác nhau, trong đó cơ sở dữ liệu, phần mềm kế toán và quy trình nghiệp vụ đóng vai trò quan trọng.

- Cơ sở dữ liệu là một trong những thành phần quan trọng nhất trong hệ thống thông tin kế toán (HTTTKT), ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng thông tin tài chính và khả năng ra quyết định của doanh nghiệp. Chất lượng của cơ sở dữ liệu được xác định bởi nhiều yếu tố, bao gồm tính chính xác, tính đầy đủ, tính bảo mật, và khả năng truy xuất dữ liệu.

Tính chính xác: Tính chính xác của dữ liệu là yếu tố quyết định hàng đầu trong việc nâng cao chất lượng thông tin kế toán. Dữ liệu cần phải được ghi nhận một cách chính xác để phản ánh đúng tình hình tài chính của doanh nghiệp.

Tính đầy đủ: Một cơ sở dữ liệu chất lượng cần phải cung cấp đầy đủ các loại thông tin cần thiết cho việc ghi nhận và báo cáo tài chính. Tính đầy đủ không chỉ bao gồm việc ghi nhận tất cả các giao dịch mà còn phải đảm bảo rằng mọi thông tin liên quan đến tài sản, nợ phải trả, doanh thu và chi phí đều được cập nhật.

Tính bảo mật: Bảo mật dữ liệu là một khía cạnh quan trọng không thể bỏ qua. Cơ sở dữ liệu chứa thông tin nhạy cảm về tình hình tài chính và hoạt động của doanh nghiệp. Do đó, việc bảo vệ dữ liệu khỏi các cuộc tấn công mạng và truy cập trái phép là cực kỳ cần thiết.

- **Phần mềm kế toán** là một thành phần thiết yếu trong hệ thống thông tin kế toán (HTTTKT), ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng thông tin tài chính của doanh nghiệp. Chất lượng của phần mềm kế toán có thể được đánh giá qua các yếu tố như tính chính xác, tính đầy đủ, tính kịp thời và tính minh bạch.

Tính chính xác: Phần mềm kế toán cần đảm bảo ghi nhận chính xác tất cả các giao dịch tài chính. Các tính năng kiểm tra và xác minh dữ liệu là rất quan trọng để phát hiện và ngăn chặn sai sót do con người. Sự chính xác này giúp các báo cáo tài chính phản ánh đúng tình hình thực tế của doanh nghiệp.

Tính đầy đủ: Phần mềm cũng nên tích hợp dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau, đảm bảo mọi thông tin liên quan đến tài sản, nợ phải trả, doanh thu và chi phí đều được ghi nhận đầy đủ.

Tính kịp thời: Khả năng cập nhật dữ liệu nhanh chóng và lập báo cáo tự động là một ưu điểm lớn của phần mềm kế toán. Điều này giúp doanh nghiệp có được thông tin tài chính kịp thời, hỗ trợ phản ứng nhanh với các tình huống phát sinh.

Tính minh bạch: Phần mềm kế toán cần có giao diện thân thiện và dễ sử dụng, cho phép người dùng truy cập và phân tích thông tin một cách dễ dàng. Tính minh bạch trong việc lưu trữ và trình bày thông tin giúp tăng cường lòng tin từ các bên liên quan.

- Quy trình nghiệp vụ là một yếu tố quan trọng trong hệ thống thông tin kế toán (HTTTKT), ảnh hưởng đến chất lượng thông tin tài chính và khả năng ra quyết định của doanh nghiệp.

Tính nhất quán: Quy trình nghiệp vụ cần được thiết lập rõ ràng và thực hiện nhất quán trong toàn bộ tổ chức. Tính nhất quán giúp đảm bảo tất cả các giao dịch tài chính được ghi nhận một cách đồng bộ, từ đó nâng cao độ tin cậy của thông tin kế toán.

- **Kiểm soát nội bộ:** Các biện pháp kiểm soát nội bộ là cần thiết để phát hiện và ngăn chặn sai sót hoặc gian lận. Quy trình cần có các bước kiểm tra chặt chẽ để bảo vệ tài sản của doanh nghiệp và đảm bảo tính chính xác của thông tin kế toán.

Tính kịp thời: Quy trình nghiệp vụ cần đảm bảo thông tin được ghi nhận và báo cáo trong thời gian hợp lý. Tính kịp thời là rất quan trọng trong thế giới kinh doanh nhanh chóng, giúp doanh nghiệp phản ứng ngay lập tức với các thay đổi.

Đào tạo nhân viên: Đào tạo nhân viên về quy trình nghiệp vụ là một yếu tố quan trọng để nâng cao năng lực và hiệu suất làm việc. Đảm bảo nhân viên hiểu rõ quy trình giúp cải thiện chất lượng thông tin kế toán và giảm thiểu sai sót.

Trong thực tế, nhiều doanh nghiệp Việt Nam vẫn sử dụng phần mềm kế toán đơn lẻ, thiếu khả năng tích hợp với các hệ thống quản trị khác như quản lý bán hàng, kho hay nhân sự. Điều này dẫn đến tình trạng thông tin bị phân mảnh, thiếu kịp thời và làm giảm chất lượng báo cáo kế toán.

3.3. Trình độ chuyên môn của nhân viên kế toán

Trình độ chuyên môn của nhân viên kế toán có ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng của thông tin kế toán. Cụ thể như sau:

- + Kiến thức chuyên môn vững vàng: Nhân viên kế toán cần nắm vững các nguyên tắc kế toán, chuẩn mực kế toán, quy định của pháp luật về kế toán để có thể ghi chép, xử lý và lập báo cáo tài chính một cách chính xác, tuân thủ đúng quy định.

- + Kỹ năng nghiệp vụ thành thạo: Nhân viên kế toán cần có kỹ năng sử dụng các phần mềm kế toán, kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin, kỹ năng làm việc nhóm để có thể hoàn thành công việc một cách hiệu quả và chuyên nghiệp.

- + Kinh nghiệm làm việc thực tế: Kinh nghiệm làm việc giúp nhân viên kế toán xử lý các tình huống phức tạp, dự đoán và ngăn ngừa các sai sót có thể xảy ra.

- + Tinh thần trách nhiệm cao: Nhân viên kế toán cần có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, cẩn thận, tỉ mỉ và trung thực để đảm bảo thông tin kế toán luôn chính xác và đáng tin cậy.

Để nâng cao trình độ chuyên môn của nhân viên kế toán, các doanh nghiệp cần chú trọng đến công tác đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên.

3.4. Môi trường làm việc

Môi trường làm việc có ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng thông tin kế toán, cụ thể:

+ Văn hóa doanh nghiệp: Một môi trường làm việc đề cao tính trung thực, minh bạch và trách nhiệm sẽ khuyến khích nhân viên kế toán làm việc một cách cẩn thận, tỉ mỉ và tuân thủ đúng quy định.

+ Áp lực công việc: Áp lực công việc quá lớn, thời gian làm việc quá dài có thể khiến nhân viên kế toán căng thẳng, mệt mỏi và dễ mắc sai sót. Đặc biệt, khi có quá nhiều công việc phải giải quyết trong thời gian ngắn, nhân viên có thể bỏ qua các quy trình kiểm soát, dẫn đến thông tin kế toán không chính xác.

+ Mức độ tự chủ: Mức độ tự chủ của nhân viên kế toán trong công việc cũng ảnh hưởng đến chất lượng thông tin. Nếu nhân viên được tự chủ trong công việc, họ sẽ có trách nhiệm hơn với công việc của mình và có động lực để làm việc tốt hơn.

+ Mối quan hệ với đồng nghiệp và cấp trên: Mối quan hệ tốt đẹp với đồng nghiệp và cấp trên sẽ giúp nhân viên cảm thấy thoải mái, được tôn trọng và có động lực để làm việc tốt hơn.

Để cải thiện môi trường làm việc, các doanh nghiệp cần chú trọng đến các yếu tố sau: Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, giảm áp lực công việc, tăng cường tính tự chủ và cải thiện mối quan hệ.

3.5. Mức độ kiểm soát nội bộ

Kiểm soát nội bộ là một hệ thống các chính sách, quy trình và biện pháp được thiết kế để đảm bảo tính chính xác, đáng tin cậy và tuân thủ của thông tin kế toán (COSO Việt Nam, 2013; Bộ Tài chính, 2015). Mức độ kiểm soát nội bộ chặt chẽ hay lỏng lẻo sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng thông tin kế toán. Kiểm soát nội bộ mạnh mẽ giúp:

+ Ngăn chặn và phát hiện sai sót: Hệ thống kiểm soát giúp phát hiện các sai sót trong quá trình ghi chép, xử lý và lập báo cáo kế toán, từ đó đảm bảo thông tin kế toán chính xác.

+ Giảm thiểu gian lận: Kiểm soát nội bộ chặt

chẽ giúp ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận, đảm bảo tính trung thực của thông tin kế toán.

+ Tuân thủ quy định: Hệ thống kiểm soát giúp doanh nghiệp tuân thủ các quy định của pháp luật về kế toán, đảm bảo thông tin kế toán được lập theo đúng chuẩn mực.

+ Nâng cao hiệu quả hoạt động: Kiểm soát nội bộ hiệu quả giúp doanh nghiệp quản lý rủi ro và tối ưu hóa hoạt động, từ đó cải thiện chất lượng thông tin kế toán.

Tại nhiều doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hệ thống kiểm soát nội bộ còn mang tính hình thức, dẫn đến rủi ro sai lệch thông tin kế toán.

Trên cơ sở đó, việc xây dựng và vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp với quy mô và đặc thù hoạt động sẽ góp phần nâng cao chất lượng thông tin kế toán.

4. Các nhân tố ngoại tại của doanh nghiệp

4.1. Môi trường kinh tế

Môi trường kinh tế có ảnh hưởng đáng kể đến chất lượng thông tin kế toán, tác động thông qua nhiều khía cạnh:

+ Tính ổn định kinh tế: Trong môi trường kinh tế ổn định, các doanh nghiệp dễ dàng dự đoán và lập kế hoạch kinh doanh. Thông tin kế toán trong trường hợp này thường chính xác và đáng tin cậy hơn. Ngược lại, khi kinh tế biến động, các doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc dự báo và quản lý, dẫn đến thông tin kế toán có thể bị sai lệch hoặc không kịp thời.

+ Mức độ cạnh tranh: Môi trường cạnh tranh gay gắt có thể tạo áp lực lên các doanh nghiệp trong việc "làm đẹp" báo cáo tài chính để thu hút đầu tư. Điều này có thể dẫn đến việc thông tin kế toán bị điều chỉnh, không phản ánh đúng thực tế tình hình tài chính của doanh nghiệp.

+ Chu kỳ kinh tế: Trong giai đoạn tăng trưởng kinh tế, các doanh nghiệp thường có xu hướng lạc quan và ghi nhận doanh thu cao hơn thực tế. Ngược lại, trong giai đoạn suy thoái, các doanh nghiệp có thể bi quan và ghi nhận chi phí cao hơn để giảm lợi nhuận.

+ Lạm phát: Lạm phát làm giảm giá trị của tiền

tệ, ảnh hưởng đến việc đánh giá và so sánh các chỉ số tài chính theo thời gian. Các doanh nghiệp cần điều chỉnh thông tin kế toán để phản ánh đúng giá trị thực của tài sản và nợ phải trả.

+ Chính sách kinh tế: Các chính sách kinh tế của nhà nước như chính sách thuế, chính sách tiền tệ có thể tác động đến cách thức ghi nhận và báo cáo các giao dịch kinh tế, ảnh hưởng đến chất lượng thông tin kế toán.

4.2. Môi trường pháp lý

Môi trường pháp lý, bao gồm hệ thống pháp luật và các quy định liên quan đến hoạt động kế toán, kiểm toán, có ảnh hưởng quan trọng đến chất lượng thông tin kế toán. Một môi trường pháp lý hoàn thiện, minh bạch và ổn định sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc tuân thủ các chuẩn mực kế toán, giảm thiểu rủi ro và tăng cường tính tin cậy của thông tin.

Cụ thể, môi trường pháp lý tác động đến chất lượng thông tin kế toán qua các khía cạnh sau:

+ Tính tuân thủ: Hệ thống pháp luật rõ ràng, chặt chẽ giúp đảm bảo các doanh nghiệp tuân thủ đúng quy định về lập và trình bày báo cáo tài chính, từ đó tăng tính chính xác và đáng tin cậy của thông tin.

+ Tính nhất quán: Các quy định pháp luật thống nhất giúp các doanh nghiệp áp dụng các chuẩn mực kế toán một cách nhất quán, tạo điều kiện so sánh thông tin giữa các doanh nghiệp.

+ Tính minh bạch: Môi trường pháp lý minh bạch giúp giảm thiểu các hành vi gian lận, làm giả báo cáo tài chính, bảo vệ quyền lợi của các nhà đầu tư và các bên liên quan.

+ Tính kịp thời: Các quy định về thời gian nộp báo cáo giúp đảm bảo thông tin kế toán được cung cấp kịp thời, phục vụ cho việc ra quyết định.

4.3. Môi trường xã hội

Môi trường xã hội, với những giá trị và chuẩn

mực được cộng đồng chấp nhận, có ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng thông tin kế toán.

+ Nhận thức cộng đồng: Một xã hội coi trọng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình sẽ thúc đẩy các doanh nghiệp cung cấp thông tin kế toán đầy đủ, chính xác và dễ hiểu. Ngược lại, nếu xã hội thờ ơ với vấn đề này, doanh nghiệp có thể ít chú trọng đến chất lượng thông tin.

+ Áp lực từ nhà đầu tư: Các nhà đầu tư ngày càng quan tâm đến thông tin kế toán để đưa ra quyết định đầu tư. Áp lực này buộc doanh nghiệp phải cải thiện chất lượng thông tin để thu hút vốn đầu tư.

+ Vai trò của truyền thông: Truyền thông có thể phơi bày những sai phạm trong báo cáo tài chính, tạo áp lực dư luận và buộc doanh nghiệp phải công bố thông tin trung thực hơn.

+ Văn hóa doanh nghiệp: Môi trường xã hội ảnh hưởng đến văn hóa doanh nghiệp. Một doanh nghiệp hoạt động trong xã hội coi trọng đạo đức kinh doanh sẽ có xu hướng tuân thủ các chuẩn mực kế toán cao hơn.

5. Kết luận

Chất lượng thông tin kế toán chịu ảnh hưởng tổng hợp của nhiều nhân tố nội tại và ngoại tại doanh nghiệp. Trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập kinh tế quốc tế, việc nâng cao chất lượng thông tin kế toán là yêu cầu cấp thiết đối với các doanh nghiệp Việt Nam.

Để đạt được mục tiêu này, doanh nghiệp cần hoàn thiện hệ thống thông tin kế toán, nâng cao năng lực đội ngũ kế toán, tăng cường kiểm soát nội bộ và xây dựng văn hóa doanh nghiệp minh bạch. Đồng thời, các cơ quan quản lý cần tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý và hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình áp dụng các chuẩn mực kế toán tiên tiến ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2015). Luật Kế toán số 88/2015/QH13.

Bộ Tài chính (2014). Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp.

- Bộ Tài chính (2016). Thông tư 133/2016/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa.
- Nguyễn Ngọc Quang (2018). Kế toán tài chính, NXB Tài chính.
- Phạm Văn Duyệt, Trần Phước (2017). Kế toán tài chính, NXB Tài chính.
- COSO Việt Nam (2013). Khuôn mẫu kiểm soát nội bộ, NXB Tài chính.
- Vũ Quốc Thông (2024). Nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thông tin kế toán trên báo cáo tài chính của các doanh nghiệp niêm yết tại TP. Hồ Chí Minh, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Thị Thảo (2022). Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thông tin báo cáo tài chính tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ sử dụng dịch vụ kế toán trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh. Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Lao động - Xã hội.
- Trần Thị Thanh Hải (2019). Hoàn thiện hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp Việt Nam. Tạp chí Kế toán & Kiểm toán.

Ngày nhận bài: 2/12/2025

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 15/12/2025

Ngày chấp nhận đăng bài: 3/1/2026

DETERMINANTS OF ACCOUNTING INFORMATION QUALITY

● VU TAT THANH

NHT Technology Services Co., Ltd.

ABSTRACT:

This study examines the determinants of accounting information quality through a synthesis and critical analysis of prior empirical studies and prevailing regulatory frameworks. The analysis encompasses internal enterprise-level factors, including the accounting information system, the professional competence of accounting personnel, and the organizational working environment, alongside external influences such as the economic, legal, and socio-institutional context. On this basis, the study elucidates the relative roles and interactions of these factor groups in shaping accounting information quality and advances a set of management implications aimed at enhancing the quality of accounting information in Vietnamese enterprises under current conditions.

Keywords: accounting information, accounting information quality, accounting information systems, internal control.